

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 17/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Quyên** và bà Trần Thị Ngọc.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Trương Văn I (tên gọi khác Trương Công I), sinh năm 1957; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Vũ Thị Đ (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị G và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Vũ Đức B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức K (đã chết) và bà Trương Thị B; có vợ là Nguyễn Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Trần Thành D, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân M và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Trương Thị T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Đặng Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà

Đặng Thị Đ; có vợ là Mai Thị P và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Trần Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H và bà Vũ Thị D; có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/02/2018; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Vũ Văn G, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân K (đã chết) và bà Trần Thị P; có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/02/2018, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H và Trần Văn T đến nhà Trương Văn I ở xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam chơi. Ngồi chơi được khoảng 30 phút thì cả nhóm rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh lốc, dịch 1.000 đồng; sau đó Trương Văn I đi mua bộ bài lơ khơ để cả nhóm cùng nhau sát phạt. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Vũ Văn G đến thì sáu đối tượng chuyển sang đánh bạc dưới hình thức ba cây, mức sát phạt thấp nhất là 10.000 đồng/người/ván cao nhất không quy định. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an xã C bắt quả tang; riêng Vũ Văn G lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn.

Khi bắt, thu giữ: Số tiền 1.970.000 đồng trên chiếu bạc, 36 quân bài tứ lơ khơ và 02 chiếu nilon cũ.

Thu giữ trên người: Trương Văn I số tiền 100.000 đồng, Trần Thành D số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Đức B số tiền 2.670.000 đồng, Đặng Văn H số tiền 500.000 đồng, Trần Văn T số tiền 1.500.000 đồng.

Đến ngày 14/02/2018, Vũ Văn G đến Công an huyện Lý Nhân khai báo hành vi phạm tội của mình.

Kết quả điều tra xác định các bị cáo đã đánh bạc với tổng số tiền là 7.240.000 đồng; trong đó thu trên chiếu bạc số tiền 1.970.000 đồng, thu trên người Trương Văn I số tiền 100.000 đồng, Trần Thành D số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Đức B số tiền 2.670.000 đồng và Đặng Văn H số tiền 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSLN ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm

i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 ; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối bị cáo Trương Văn I. Xử phạt bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B và Trần Thành D mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Phạt bổ sung các bị cáo Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H và Trần Văn T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Tại phiên toà, các bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng thu được. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 11/02/2018, tại nhà Trương Văn I ở xóm 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Trương Văn I đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh lốc dịch 1.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Vũ Văn G đến thì sáu đối tượng chuyển sang đánh bạc dưới hình thức ba cây, mức sát phạt thấp nhất là 10.000 đồng/người/ván cao nhất không quy định. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an xã C bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 1.970.000 đồng; thu trên người Trương Văn I số tiền 100.000 đồng, Trần Thành D số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Đức B số tiền 2.670.000 đồng, Đặng Văn H số tiền 500.000 đồng, tổng số tiền trên là 7.240.000 đồng; đây là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G đã phạm vào tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu tới an ninh trật tự địa phương. Vì vậy phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Trương Văn I là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và là chủ nhà nên có vai trò thứ nhất; các bị cáo Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G cùng tham gia đánh bạc nên cho vai trò thứ hai ngang nhau.

[5] Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo vì các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phạm tội bị cáo Vũ Văn G đã ra đầu thú; bị cáo Trương Văn I đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân nhân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên cần phải phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Riêng các bị cáo Trương Văn I và Vũ Văn G có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo này.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 1.970.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 100.000 đồng thu trên người Trương Văn I, số tiền 2.000.000 đồng thu trên người Trần Thành D, số tiền 2.670.000 đồng thu trên người Vũ Đức B, số tiền 500.000 đồng thu trên người Đặng Văn H là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; số tiền 1.500.000 đồng thu trên người Trần Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại các bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án. Đối với 36 quân bài tú lơ khơ và 02 chiếu nilon cũ không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tất cả các bị cáo.

Căn cứ thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối bị cáo Trương Văn I và Vũ Văn G.

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn I (tên gọi khác Trương Công I), Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt Trương Văn I (tên gọi khác Trương Công I) 10 (*mười*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Vũ Đức B 10 (*mười*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Trần Thành D 10 (*mười*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Đặng Văn H 08 (*tám*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 16 (*mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Trần Văn T 08 (*tám*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 16 (*mười sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt Vũ Văn G 07 (*tám*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 14 (*mười bốn*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung

Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Phạt tiền các bị cáo Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H và Trần Văn T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.970.000 đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 100.000 đồng thu trên người Trương Văn I, số tiền 2.000.000 đồng thu trên người Trần Thành D, số tiền 2.670.000 đồng thu trên người Vũ Đức B, số tiền 500.000 đồng thu trên người Đặng Văn H.

Trả lại bị cáo Trần Văn T số tiền 1.500.000 đồng nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 36 quân bài tú lơ khơ và 02 chiếu nilon cũ.

4. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trương Văn I, Vũ Đức B, Trần Thành D, Đặng Văn H, Trần Văn T và Vũ Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam